

**HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
BCH HND TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*

Số 181-CV/HNDT

V/v báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện NQ
số 19 Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương
Hội Nông dân Việt Nam khóa VI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Bình Dương, ngày 07 tháng 5 năm 2019

Kính gửi: Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố

Thực hiện kế hoạch số 35-KH/HNDTW, ngày 18/4/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/HNDTW, ngày 20/7/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khóa VI về tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, vận động nông dân trong tình hình mới.

Ban Thường vụ Hội Nông dân Tỉnh đề nghị Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố xây dựng báo cáo (Theo đề cương gửi kèm) và tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/HNDTW của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khóa VI tại địa phương, đơn vị gắn với Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2019 của Ban Chấp hành Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố và gửi báo cáo về Hội Nông dân Tỉnh (Qua Ban Tuyên giáo trước ngày **05/6/2019**) để Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh tổng hợp báo cáo Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và tổ chức sơ kết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- BTV Hội Nông dân Tỉnh;
- Lưu VT, Ban TG.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Lờ

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/HNĐTƯ của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (khóa VI) về tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, vận động nông dân trong tình hình mới
(Kèm theo Kế hoạch số 35-KH/HNĐTƯ, ngày 18 tháng 4 năm 2019)

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH (có tác động đến công tác tuyên truyền, vận động nông dân)

1. Khái quát tình hình nông nghiệp, nông thôn.
2. Tình hình dân tộc, tôn giáo.
3. Tình hình tư tưởng hội viên, nông dân.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết

- Các hình thức tiên hành và sự tham gia của cán bộ, hội viên.
- Sự chuyển biến về nhận thức và hành động của cán bộ về công tác tuyên truyền, vận động nông dân trong tình hình mới.

2. Việc cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết thành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp Hội.

- Việc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của các cấp Hội trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết;
- Lồng ghép các quan điểm, mục tiêu, giải pháp của nghị quyết vào việc triển khai các hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân.
- Ký kết các văn bản phối hợp giữa Hội và các cơ quan cùng cấp trong việc triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nông dân.

3. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết đối với các đơn vị và cấp Hội trực thuộc.
- Giải quyết những vấn đề nảy sinh, vướng mắc trong tổ chức thực hiện nghị quyết (nếu có).

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, quan điểm của Nghị quyết

- Tình hình triển khai, kết quả thực hiện 3 mục tiêu, 3 quan điểm Nghị quyết.
- Những nội dung sáng tạo, đổi mới trong việc thực hiện các quan điểm, mục tiêu của Nghị quyết.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết

2.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp Hội đối với công tác tuyên truyền, vận động nông dân

- Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ các cấp Hội về công tác tuyên truyền, vận động trong tình hình mới.

- Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp các chủ trương, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, chính quyền địa phương và nghị quyết của Hội cấp trên về công tác tuyên truyền, vận động vào việc chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động thực hiện tốt các chương trình phối hợp để tranh thủ sự ủng hộ, tạo điều kiện thực hiện tốt các hoạt động công tác tuyên truyền, vận động.

- Tăng cường đi cơ sở, bám sát hội viên, nắm bắt và phản ánh kịp thời tình hình nông nghiệp, nông thôn, tư tưởng, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của hội viên, nông dân. Nghiên cứu tổng kết thực tiễn, theo dõi, dự báo tình hình, xu hướng biến đổi của giai cấp nông dân để chỉ đạo sâu sát, định hướng kịp thời nội dung công tác tuyên truyền, vận động.

- Xây dựng, củng cố, kiện toàn đảm bảo số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ Hội làm công tác tham mưu, giúp việc công tác tuyên truyền, vận động; chú trọng củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận ở các cấp Hội, nhất là ở cơ sở.

2.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của Hội

- Thường xuyên tuyên truyền cho cán bộ, hội viên nông dân hiểu rõ và thực hiện tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước..., nhất là những chủ trương, chính sách liên quan trực tiếp đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn, quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân.

- Tuyên truyền, vận động làm rõ trách nhiệm và lợi ích của hội viên nông dân;

tuyên truyền gắn với các hoạt động của Hội và phong trào nông dân; tuyên truyền đảm bảo sâu, rộng tới mọi cán bộ, hội viên, nông dân, nhất là cán bộ, hội viên, nông dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng có đạo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.3. Tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền các cấp và khối đại đoàn kết toàn dân tộc

- Các cấp Hội đã tăng cường quán triệt và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức để cán bộ, hội viên nông dân thực hiện một cách sáng tạo, có hiệu quả việc học tập và làm theo Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phòng chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" theo tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- Trực tiếp, tham gia và phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp, các ngành chức năng tích cực tham gia hoà giải, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân tại cơ sở nhằm hạn chế việc khiếu kiện vượt cấp, giữ gìn đoàn kết trong nội bộ nông dân.

- Công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ Hội có đủ trình độ, năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tuyên truyền, vận động gắn với giáo dục, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, đạo đức, lối sống cho cán bộ, hội viên nông dân.

2.4. Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân

- Việc đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động theo hướng thiết thực, hiệu quả gắn với lợi ích thiết thực của hội viên nông dân.

- Việc đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với tình hình thực tiễn, điều kiện của hội viên, nông dân, phù hợp vùng đồng bào các dân tộc, tôn giáo, vùng sâu, xa...

- Công tác tuyên truyền, vận động kết hợp với phát huy nội lực to lớn trong hội viên nông dân, khơi dậy và giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của giai cấp nông dân và Hội Nông dân Việt Nam.

2.5. Tuyên truyền, vận động gắn với xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động dịch vụ, tư vấn,

dạy nghề, hỗ trợ nông dân

- Việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, thu hút và kết nạp hội viên mới; nâng cao chất lượng hội viên về nhận thức và bản lĩnh chính trị, năng lực, trình độ sản xuất, quản lý, kinh doanh.

- Tuyên truyền vận động hội viên nông dân tích cực hưởng ứng thực hiện Phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, giúp nhau phát triển kinh tế và giảm nghèo bền vững; xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể; thực hiện các hoạt động dịch vụ, tư vấn, dạy nghề, hỗ trợ nông dân.

- Công tác vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới; xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước; nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, tích cực tham gia bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, giữ vững ổn định chính trị đất nước, trật tự, an toàn xã hội.

2.6. Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân thực hiện tốt đường lối đối ngoại của Đảng và hội nhập quốc tế

- Việc nâng cao nhận thức, kiến thức cho cán bộ Hội, hội viên nông dân về chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, về hội nhập quốc tế.

- Công tác tăng cường các hoạt động giao lưu giữa nông dân và tổ chức Hội Nông dân Việt Nam với bạn bè quốc tế; hỗ trợ giúp hội viên, nông dân tìm hiểu, học tập các mô hình, phương thức sản xuất nông nghiệp tiên tiến, hiện đại và phát triển bền vững của các nước trong khu vực và trên thế giới.

- Chủ động phát triển, mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các tổ chức nông dân, tổ chức chính phủ, phi chính phủ, tổ chức quốc tế trong khu vực và trên thế giới nhằm tăng cường tình đoàn kết, thu hút nguồn lực, chuyển giao khoa học công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, kiến thức quản lý... tiên tiến, hiện đại cho cán bộ, hội viên, nông dân.

2.7. Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội

- Việc thực hiện trách nhiệm của Hội tại Quyết định số 217 - QĐ/TW và Quyết định số 218 - QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.

- Công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp trong xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức giám sát và phản biện việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ Hội đáp ứng yêu cầu của công tác

giám sát, phân biện xã hội.

- Công tác xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Hội.

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung (ưu điểm; hạn chế; nguyên nhân chủ quan, khách quan ưu điểm, hạn chế)

2. Bài học kinh nghiệm

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH TÁC ĐỘNG ĐẾN CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG NÔNG DÂN TRONG THỜI GIAN TỚI

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 19-NQ/HNNDTW (khóa VI) gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII; thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) *“về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt sâu sắc các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết 19-NQ/HNNDTW (khóa VI) nhằm làm cho cán bộ Hội các cấp thấm nhuần và vận dụng sáng tạo công tác nông vận, để tuyên truyền, vận động nông dân xây dựng được nền *nông nghiệp thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn văn minh, hiện đại*.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, hội viên; vận động cán bộ, hội viên tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, vận động gắn với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội, gắn với lợi ích thiết thực của Hội viên nông dân,

hướng mạnh về cơ sở theo tinh thần nghị quyết Đại hội Hội Nông dân các cấp nhiệm kỳ 2018 - 2023.

4- Tăng cường công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và những khó khăn vướng mắc của cán bộ, hội viên nông dân; chủ động dự báo tình hình và đề xuất các giải pháp định hướng dư luận, giải quyết kịp thời, có hiệu quả những khó khăn, bức xúc chính đáng của hội viên nông dân.

5- Tăng cường và thực hiện hiệu quả các chương trình phối hợp giữa Hội nông dân các cấp với các cơ quan nhà nước, tổ chức quốc tế, doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện và thu hút các nguồn lực để triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động.

6- Thực hiện củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với Đảng và Nhà nước.
2. Với các cấp Hội Nông dân Việt Nam.